

CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG & AN TOÀN NGƯỜI BỆNH



⚠ SỰ CỐ Y KHOA

Trong quý I năm 2022, chưa ghi nhận sự cố y khoa.

⚙ GIÁM SÁT THỰC HIỆN ĐÚNG PHÁC ĐỒ ĐIỀU TRỊ

Khoa	Số hồ sơ được kiểm tra	Tuân thủ		Tuân thủ không đầy đủ		Không tuân thủ	
		N	%	N	%	N	%
Cấp cứu	7	7	100%	0	0%	0	0%
Nội	10	10	100%	0	0%	0	0%
Ngoại	7	7	100%	0	0%	0	0%
Sản	12	12	100%	0	0%	0	0%
Nhi	04	04	100%	0	0%	0	0%
Lọc thận	10	10	100%	0	0%	0	0%
Tổng	50	50	100%	0	0%	0	0%

⚔ PHẢN ỨNG CÓ HẠI CỦA THUỐC (ADR)

Trong quý I, ghi nhận có 03 phản ứng thuốc:

✓ Ngày 05/02/2022, ghi nhận 1 trường hợp có khả năng phản ứng với thuốc Ceftriaxone Rocephin 1g (bột pha tiêm), mức độ trung bình.

✓ Ngày 08/02/2022, ghi nhận 1 trường hợp có phản ứng với thuốc Diclofenac Voltaren 75mg/3ml (ống), mức độ nặng.

✓ Ngày 12/02/2022, ghi nhận 1 trường hợp có khả năng phản ứng với thuốc Bactamox 1,5g, mức độ nặng.

📊 CHỈ SỐ CHẤT LƯỢNG

Chỉ số chất lượng	Khoa/Phòng	Chỉ tiêu năm 2022	Kết quả quý I/2022	So sánh chỉ tiêu
-------------------	------------	-------------------	--------------------	------------------

A. Chỉ số chất lượng chung của bệnh viện

1. Tỷ lệ phẫu thuật loại II trở lên	K. Ngoại	≥ 75%	71,4%	Không đạt
	K. Phụ Sản	≥ 95%	96,6%	Đạt
	K. Tai Mũi Họng	≥ 93%	93,3%	Đạt
2. Tỷ lệ viêm phổi do nhiễm khuẩn bệnh viện	K. CC - HS nội	< 0.1%	0%	Đạt
3. Tỷ lệ HSBA hoàn thiện các yêu cầu cơ bản theo quy chế HSBA	P. KHTH	≥ 85%	96,7%	Đạt
4. Tỷ lệ vệ sinh tay của nhân viên y tế theo 5 thời điểm	Tổ KSNK	≥ 60%	64,7%	Đạt
5. Thời gian khám bệnh trung bình của người bệnh	K. Khám bệnh	≤ 125 phút	118,9 phút	Đạt
6. Hiệu suất sử dụng phòng mổ	K. GMPT	≥ 50%	56,8%	Đạt
7. Tỷ lệ chuyển lên tuyến trên khám chữa bệnh (tất cả các bệnh)	K. Cấp cứu	≤ 3,8%	1,66%	Đạt
	K. Nội	≤ 2%	1,47%	Đạt
	K. Ngoại	< 1%	0,44%	Đạt
	K. Phụ Sản	< 0,45%	0%	Đạt
	Đơn vị Nhi	≤ 1%	1,2%	Không đạt
8. Tỷ lệ hài lòng của người bệnh với dịch vụ khám, chữa bệnh	Ngoại trú	≥ 91,5%	99%	Đạt
	Nội trú	≥ 91%	98%	Đạt
9. Tỷ lệ trả kết quả xét nghiệm đúng hạn cho các xét nghiệm ngoại trú trong ngày	K. Xét nghiệm	≥ 95%	93,4%	Không đạt

B. Chỉ số chất lượng khoa/phòng

1. Thời gian nằm viện trung bình trong phẫu thuật lấy thai	K. Phụ Sản	≥ 5 ngày	5 ngày	Đạt
2. Tỷ lệ hài lòng của người bệnh COVID sau tư vấn hướng dẫn tự chăm sóc và phối hợp điều trị tại khoa và sau xuất viện	Khoa Nội	≥ 95%	96%	Đạt